

Áp Dụng Các Phương Pháp	Các Thủ Tục	Phương Pháp	Các Thủ Tục	Phương Pháp	Các Thủ Tục	Phương Pháp
Quân Sư MIL-STD						
Áp suất thấp	500,1	1	500,2	2	500,3	2
Nhiệt độ Cao	501,1	1, 2	501,2	1, 2	501,3	1, 2
Nhiệt độ Thấp	502,1	1	502,2	1, 2	502,3	1, 2
Tạm thời Va chạm	503,1	1	503,2	1	503,3	1
Bức xạ Mặt trời	505,1	1	505,2	1	505,3	1
Mưa	506,1	1, 2	506,2	1, 2	506,3	1, 2
Độ Ẩm	507,1	2	507,2	2, 3	507,3	2, 3
Sương Muối	509,1	1	509,2	1	509,3	1
Bụi	510,1	1	510,2	1	510,3	1
Rung động	514,2	8, 10	514,3	1	514,4	1
Va chạm	516,2	1, 2, 5	516,3	1, 4	516,4	1, 4

Chấp thuận Phù hợp Tiêu chuẩn Xuất xưởng

Các bộ phận của máy bộ đàm GP338 được chứng nhận theo Chấp thuận Phù hợp Tiêu chuẩn Xuất xưởng cho mục đích sử dụng an toàn bên trong tại Điều 1, Khoản I, II, III, Nhóm C, D, E, F, G và Điều 2, Khoản I, Nhóm A, B, C, D nằm trong sự lựa chọn pin được chấp thuận theo Phù hợp Tiêu chuẩn Xuất xưởng.

Motorola: Chất Lượng & Đáng Tin Cậy**KIỂM TRA GIÁ TỐC TUỔI THỌ**

Phương Pháp Kiểm Tra Giá Tốc Tuổi Thọ Khắc Nghiệt
Của Motorola mô phỏng việc sử dụng sản phẩm tối đa 5 năm trong điều kiện thực tế khắc nghiệt, với các tiêu chuẩn EIA RS-316B về Va Cham, Rung Động, Bụi, Độ Ẩm, và IP54 về Đóng Niêm

**MIL-STD 810C, D và E**

Tem kiểm duyệt cho phép sử dụng trong các môi trường khắc nghiệt của Quân đội Hoa Kỳ

**TIÊU CHUẨN ISO 9001**

Tuân thủ Tiêu Chuẩn ISO 9001- một hệ thống bảo đảm chất lượng quốc tế và thiết kế, phát triển, sản phẩm, cài đặt và dịch vụ của một sản phẩm.

GP338

Công Cụ Liên Lạc Và Điều Khiển Hiệu Quả

THÔNG TIN CHUNG VỀ SẢN PHẨM**GP338 MÁY BỘ ĐÀM LINH HOẠT****CÁC TÍNH NĂNG VÀ LỢI ÍCH CHÍNH****Công Nghệ Âm Thanh X-PAND™ :**

Công nghệ nén và tăng cường giọng nói X-PAND™ đặc biệt của Motorola tạo nên chất lượng âm thanh sắc nét hơn, rõ ràng hơn và khỏe hơn, cho phép duy trì liên lạc trong bất kỳ môi trường có tiếng ồn nào.

128 Kênh:

Tối đa 128 kênh để tổ chức các nhóm làm việc dễ dàng và hiệu quả

Màn Hình Ma Trận Điểm Hiện thị 14-Ký tự và Số:

Rõ ràng và dễ đọc nội dung được hiển thị

Chỉ Số Thông Báo Năng Lượng Pin:

Chỉ số hiển thị trên màn hình LCD dễ đọc, thông báo cho người sử dụng biết năng lượng pin.

Gán Thẻ Âm & Tên:

Có khả năng gán 8 âm điệu và số ID hiển thị người gọi khác nhau cho 8 người sử dụng/nhóm đàm thoại riêng biệt, có khả năng nhận diện được 8 nhóm này qua các tín hiệu âm thanh và hình ảnh.

Tín Hiệu Báo Cường Độ Tín Hiệu Nhận Được:

Tính năng rất dễ sử dụng dùng để hiển thị cường độ tín hiệu vô tuyến trong vùng bạn đang hoạt động.

Đồng Hồ Và Tín Hiệu Nhắc Việc:

Ghi thời gian nhận của các tin nhắn tới; Hoặc, đặt giờ báo nhắc người sử dụng về các cuộc hẹn quan trọng.

Linh Hoạt Với Chất Lượng Âm Thanh Tốt**Hoạt Động Hiệu Quả Trong Mọi Điều Kiện:**

Với tính năng linh hoạt độc đáo, sản phẩm GP338 rất cần thiết cho các tổ chức ngày càng phát triển. Khi cần, máy bộ đàm có thể dễ dàng lập trình ngay tại hiện trường để bổ sung hoặc loại bỏ các tính năng. Vì vậy, dù trong môi trường khắc nghiệt tại công trường xây dựng hoặc trong không gian thanh lịch, sang trọng của một khách sạn cao cấp, sản phẩm GP338 là sự lựa chọn xứng đáng. Bộ đàm này sẽ đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp bạn.

Rất lý tưởng khi bạn cần:

- Thường xuyên liên lạc với nhiều nhóm làm việc.
- Một máy bộ đàm độ bền cao có khả năng hoạt động trong điều kiện khắc nghiệt ngoài trời.
- Liên lạc trong môi trường có tiếng ồn lớn.
- Phối hợp hoạt động cho người thi hành công vụ và trong trường hợp khẩn cấp.
- Cập nhật thông tin thường xuyên đến từng phút.



MOTOROLA và biểu tượng M cách điệu là thương hiệu của Motorola Inc.

Tất cả các tên dịch vụ và sản phẩm khác là sở hữu của các nhà cung cấp tương ứng. © 2006, Motorola. All Rights Reserved

www.motorola.com/governmentandenterprise

AC3-04-005 Rev.6

Tăng cường khả năng của máy bộ đàm

Bạn có thể mua thêm nhiều phụ kiện khác nhau để cài đặt máy bộ đàm theo sở thích, đáp ứng các nhu cầu riêng của bạn. Kết hợp pin, bộ tai nghe, bao đeo và ăng ten phù hợp có thể nâng cao năng suất và tính tiện nghi một cách tuyệt hảo. Các phụ kiện chính hiệu Motorola được chế tạo theo tiêu chuẩn chất lượng cao nhất và đặc biệt thiết kế để bảo đảm tính năng hoạt động tối đa của máy.



Bộ tai nghe nhẹ
AZRMN4018



Pin NiMH & móc đeo lưng



Bao đeo nylon
HLN9701



Bộ sạc da pin



Hệ thống năng lượng
impres™



Loa microphone từ xa
PMMN4002

CÁC TÍNH NĂNG TRUYỀN TÍN HIỆU CẢI TIẾN

Máy bộ đàm hai chiều GP338 mang đến ba sự lựa chọn về giao thức truyền tín hiệu sau:

I) Tín hiệu MDC 1200:

- PTT-ID (Mã hoá/Giải mã)
Nhận dạng các cuộc gọi đi, gọi đến
- Cuộc gọi thoại chọn lọc (Mã hoá/Giải mã)
Gửi và nhận cuộc gọi từ nhóm riêng hoặc từ cá nhân
- Hạn chế tần số vô tuyến chọn lọc (Giải mã)
Cho phép người quản lý loại khỏi hệ thống các máy bộ đàm bị mất
- Trạng thái / Tin nhắn (Mã hoá)
Các tin nhắn văn bản định trước cho phép người sử dụng gửi các tin nhắn thường dùng đi một cách nhanh chóng mà không cần phải điện đàm
- Báo cuộc gọi tới (Mã hoá/Giải mã)
Máy phát ra tín hiệu báo cuộc gọi đến để bạn biết khi đang ở khoảng cách gần
- Kiểm tra máy bộ đàm (Mã hoá/Giải mã)
Kiểm tra xem máy bộ đàm khác có đang hoạt động không và cho phép các máy khác kiểm tra tình trạng hoạt động của máy bộ đàm của bạn
- Khẩn cấp (Mã hoá)
Chuông hoặc còi báo động kêu trong tình huống khẩn cấp

II) Cuộc gọi nhanh II

- Báo cuộc gọi tới (Mã hoá/Giải mã)
- Cuộc gọi thoại chọn lọc (Mã hoá/Giải mã)

III) Tần số đa âm kép (DTMF)

Các thông số kỹ thuật của GP338

TỔNG QUÁT:

*Tần số: (MHz)	29-42 / 35-50 / 136-174 / 330-400 / 403-470 / 450-527
Dung lượng Kênh:	128 Kênh
Cấp Điện Nguồn:	Được cung cấp bằng pin có khả năng sạc – 7,5V

KÍCH CỠ:

Cao	x	Rộng	x	Dày
137mm	x	57,5mm	x	37,5mm
137mm	x	57,5mm	x	40 mm
137mm	x	57,5mm	x	40 mm
137mm	x	57,5mm	x	33,0mm

(Chiều cao tính từ đáy của máy bộ đàm không tính các phần nhô lên)

TRỌNG LƯỢNG:

Với Pin Tiêu Chuẩn NiMH Dung Lượng Lớn:	428 gam
Với Pin Tiêu Chuẩn NiMH Dung Lượng Cực Lớn:	508 gam
Với Pin NiCD:	458 gam
Với Pin Lilon:	358 gam

TUỔI THỌ PIN TRUNG BÌNH @CHU KỲ 5/5/90

Công Suất Thấp	Công Suất Cao
Với Pin Tiêu Chuẩn NiMH Dung Lượng Lớn:	11 giờ
Với Pin Tiêu Chuẩn NiMH Dung Lượng Cực Lớn:	14 giờ
Với Pin NiCD:	12 giờ
Với Pin Lilon:	11 giờ
Đóng niêm:	Kiểm tra khả năng chịu thấm nước dựa trên tiêu chuẩn MIL STD 810 C/D/E và IP54

Va chạm và Rung động:	Được bảo vệ bằng vỏ chống tác động lực vượt tiêu chuẩn MIL STD 810-C/D/E và TIA/EIA603
Bụi và Độ Ẩm:	Được bảo vệ bằng vỏ chống tác động của môi trường vượt tiêu chuẩn MIL STD 810-C/D/E và TIA/EIA603

BỘ PHÁT

THÔNG SỐ KĨ THUẬT	BĂNG TẦN THẤP	VHF/UHF	THÔNG SỐ KĨ THUẬT	BĂNG TẦN THẤP	VHF/UHF
*Tần số (MHz)	29-42 / 35-50	136-174 / 330-400 / 403-470 / 450-527	*Tần số (MHz)	29-42,35-50	136-174 / 330-400 / 403-470 / 450-527
Giãn cách tần số	phân băng tần đủ #		Giãn cách tần số	phân băng tần đủ #	
Độ rộng kênh	12,5 / 20/25kHz		Độ nhạy (12Db SINAD) EIA	.30µV	.25µV
Ôn Định Tần Số (từ -30°C đến 60°C, Tham chiếu +25°C)	+/- 0,0010%	+/- 0,00025%	Nhiều điều chế (EIA)	65dB	70dB
Công suất	6W	5W (VHF) 4W (UHF)	Độ Chọn lọc Kênh Kế Cận	60dB @12,5, 70dB @25kHz	60dB @12,5kHz 70dB @25kHz
Giới hạn điều chế	$\pm 2,5 @ 12,5\text{kHz}$, $\pm 4,0 @ 20\text{kHz}$, $\pm 5,0 @ 25\text{kHz}$		Tù Chối Không Xác Thực	70dB	
Ù và Nhiều FM	-40dB		Mức Âm thanh	500mW	
Phát xạ Lan truyền/ Truyền dẫn	-36 dBm < 1 GHz / -30 dBm > 1 GHz		Méo Âm	3%	
Điều chế kiểu FCC	12,5 kHz 11K0 F3E / 25 kHz 16K0F3E		Ù và Nhiều	-45dB @ 12,5kHz, -50dB @25kHz	
Đáp Ứng Âm (tù 6 dB/octave pre-emphasis 300-3000Hz)	+1 đến -3dB		Đáp Ứng Âm (300-3000Hz)	+1 đến -3dB	
Méo Âm	3%		Phát Xạ Giả Truyền Dẫn	-57dBm<1Ghz, -47dBm>1Ghz / FCC Part 15	

* Đáp ứng các qui định và pháp luật của quốc gia.

Các máy bộ đàm đáp ứng những yêu cầu của của quy định hiện hành.

Các thông số kĩ thuật có thể thay đổi không cần thông báo trước.

Các thông số kĩ thuật không áp dụng cho tất cả các máy bộ đàm và có thể khác nhau trên các máy bộ đàm vô tuyến khác nhau

Không áp dụng cho Băng Tần Thấp